

DẠY HỌC SÁNG TẠO TRONG GIẢNG DẠY MÔN NGHỆ THUẬT Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

Đàm Thị Hòa¹, Nguyễn Ngọc Ngân²

Tóm tắt: *Dạy học sáng tạo trong môn Nghệ thuật ở trường Tiểu học có tác động tích cực đến việc phát triển ý thức sáng tạo nghệ thuật, tư duy sáng tạo và bồi dưỡng năng lực thực hành sáng tạo của học sinh. Bài viết tập trung làm rõ nội hàm, ý nghĩa của việc dạy học sáng tạo trong môn Nghệ thuật ở tiểu học, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc dạy học sáng tạo và đưa ra những gợi ý trong việc thực hiện dạy học. Nghiên cứu nhằm mục đích phát triển tiềm năng sáng tạo và nâng cao khả năng sáng tạo của học sinh, hy vọng mang lại một góc nhìn mới cho các lĩnh vực nghiên cứu có liên quan.*

Từ khoá: *dạy học sáng tạo, môn nghệ thuật, tiểu học, giảng dạy môn nghệ thuật*

1. MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, dạy học sáng tạo đã trở thành một xu hướng quan trọng, đặc biệt trong giảng dạy môn Nghệ thuật ở trường tiểu học. Môn Nghệ thuật không chỉ cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về âm nhạc và mỹ thuật, mà còn đóng vai trò thiết yếu trong việc phát triển tư duy sáng tạo, cảm xúc thẩm mỹ và kỹ năng giao tiếp. Bài báo này sẽ khám phá các phương pháp dạy học sáng tạo, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tạo ra một môi trường học tập thoải mái và khuyến khích sự tham gia tích cực của học sinh. Qua đó, chúng tôi mong muốn cung cấp những gợi ý thiết thực cho giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và phát huy tối đa tiềm năng sáng tạo của học sinh, góp phần hình thành những thế hệ công dân có tư duy độc lập và năng lực sáng tạo trong tương lai.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm

2.1.1. Sáng tạo

Sáng tạo được coi là một trong những hành vi phức tạp nhất của con người. Nó có thể bị ảnh hưởng bởi một loạt các yếu tố như: kinh nghiệm và quá trình giáo dục (Runco & Sakamoto, 1999). Vì thế sáng tạo là một khái niệm phức tạp, do đó rất khó để định nghĩa sáng tạo vì sự mơ hồ về khái niệm này và không có định nghĩa nào được chấp nhận nói chung (Andriopoulos, 2000).

¹ Trường ĐHSP Hà Nội 2

² Trường ĐHSP Thái Nguyên – Phân hiệu Lào Cai

Sáng tạo được định nghĩa là khả năng tạo ra những ý tưởng độc đáo, mới lạ và phù hợp với tình huống (Guilford, 1950; Pontis và cs., 2024). Nó bao gồm việc tạo ra các ý tưởng sáng tạo và thực tế trong khuôn khổ bối cảnh xã hội (Amabile, 1996; Karunaratne & Calma, 2024), với sự nhấn mạnh vào trải nghiệm chủ quan của người sáng tạo (Csikszentmihalyi, 1996; Toval-Gajardo và cs., 2023). Sternberg và Lubart (1999) cho rằng sáng tạo bao gồm cả khả năng tạo ra những ý tưởng mới lạ và khả năng đánh giá chất lượng của chúng. Mặc dù không có sự đồng thuận về một định nghĩa duy nhất về sáng tạo, nhưng nhìn chung người ta đồng ý rằng nó liên quan đến việc tạo ra thứ gì đó mới lạ và có giá trị, thường trong bối cảnh xã hội hoặc văn hóa (Reiter-Palmon và cs., 2019). Hơn nữa, sáng tạo không chỉ giới hạn ở các hoạt động nghệ thuật hoặc trí tuệ, mà có thể được tìm thấy trong mọi lĩnh vực nỗ lực của con người, từ khoa học và công nghệ đến kinh doanh và chính trị.

2.1.2. Dạy học sáng tạo

Theo Chan (2007), đã phân biệt giữa dạy học một cách sáng tạo (teaching creatively) và dạy học cho sự sáng tạo (teaching for creativity).

Theo đó, dạy học một cách sáng tạo là sử dụng các phương pháp tưởng tượng để làm cho việc học thú vị hơn và hiệu quả hơn. Jeffrey & Craft (2004) cũng đã có sự phân biệt giữa dạy học một cách sáng tạo và dạy học vì sự sáng tạo. Theo hai tác giả, dạy học một cách sáng tạo có thể được xem là dạy nhằm mục đích làm cho việc học của SV thú vị hơn và hiệu quả hơn thông qua việc sử dụng các phương pháp tưởng tượng.

Ngược lại, dạy học cho sự sáng tạo được định nghĩa là các hình thức giảng dạy nhằm phát triển tư duy sáng tạo hoặc hành vi sáng tạo của người học. Hay nói cách khác, dạy học sáng tạo là bồi dưỡng và phát triển tính sáng tạo của học sinh trong quá trình truyền đạt kiến thức và phát triển trí tuệ (Mengyuan Xue, and Yingying Xian, 2023).

Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả không có ý định phân biệt hai khái niệm này. Theo quan điểm của tác giả, dạy học sáng tạo là phát huy năng lực sáng tạo của người học và từ đó đem lại hiệu quả cho cả hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò.

2.2. Nội hàm và ý nghĩa của dạy học sáng tạo trong môn Nghệ thuật

2.2.1. Nội hàm của dạy học sáng tạo

Dạy học sáng tạo trong môn nghệ thuật ở Tiểu học là một hoạt động thực hành giảng dạy lấy việc trau dồi khả năng sáng tạo và tinh thần đổi mới của học sinh làm mục đích chính, hiểu biết về mối liên hệ giữa nghệ thuật với các lĩnh vực khác trong đời sống xã hội.

Đối với giáo viên, việc dạy học sáng tạo trong môn Nghệ thuật thể hiện qua việc sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động thực hành và trải nghiệm. Giáo viên sử dụng các hình thức học tập đa dạng, như dự

án nhóm, thảo luận, và các hoạt động nghệ thuật trực tiếp, để phát huy khả năng sáng tạo và tinh thần đổi mới của học sinh. Đồng thời, việc kết nối giữa Âm nhạc và Mĩ thuật với các lĩnh vực khác trong đời sống sẽ giúp học sinh nhận thức rõ hơn về vai trò của nghệ thuật trong xã hội. Qua đó, không chỉ phát triển kỹ năng nghệ thuật mà còn hình thành những phẩm chất và năng lực cần thiết cho sự phát triển toàn diện của các em.

Đối với học sinh, bước đầu làm quen với kiến thức âm nhạc phổ thông, sự đa dạng của thế giới âm nhạc và các giá trị âm nhạc truyền thống; hình thành một số kỹ năng âm nhạc ban đầu; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mĩ và tình yêu âm nhạc, hứng thú tham gia các hoạt động âm nhạc phù hợp với lứa tuổi. Học sinh bước đầu hình thành, phát triển năng lực mĩ thuật thông qua các hoạt động trải nghiệm; biết thể hiện cảm xúc, trí tưởng tượng về thế giới xung quanh, từ đó hình thành năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; bước đầu làm quen, tìm hiểu và cảm nhận về đẹp của sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật, hình thành năng lực tự chủ và tự học.

2.2.2. Ý nghĩa của dạy học sáng tạo

Môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) là một môn học độc đáo và sáng tạo. Dạy học sáng tạo trong môn Nghệ thuật có lợi cho việc phát triển tư duy sáng tạo của học sinh, kích thích khả năng liên tưởng, tưởng tượng của học sinh, đồng thời có tác động tích cực đến việc rèn luyện khả năng quan sát, khả năng tư duy và khả năng trình diễn của học sinh.

Dạy học sáng tạo môn Nghệ thuật góp phần phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; bồi dưỡng phương pháp tự học, hứng thú học tập, kỹ năng hợp tác, khả năng tư duy độc lập; phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của người học.

2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến dạy học sáng tạo môn Nghệ thuật ở trường tiểu học

2.3.1. Văn hoá trường học và cơ sở vật chất

Các nghiên cứu cho thấy sự sáng tạo phụ thuộc vào văn hóa, trong đó có sự khác biệt trong cách khái niệm hóa, thể hiện và phát triển tính sáng tạo giữa các nền văn hóa. Bối cảnh văn hóa ảnh hưởng đến nhận thức của mọi người về tính sáng tạo và thái độ đối với giá trị và tiện ích của những nỗ lực sáng tạo (Bereczki & Kárpáti, 2018; Rudowicz, 2003).

Văn hóa trường có tính sáng tạo, lôi cuốn, có khả năng kích thích ý thức chủ thể của toàn thể giáo viên, học sinh và nhân viên, huy động lòng nhiệt tình, chủ động, sáng tạo của họ, thúc đẩy sự phát triển chung của cá nhân và nhà trường. Việc nhà trường có coi trọng việc bồi dưỡng khả năng sáng tạo của học sinh và có thường xuyên tổ chức các hoạt động kích thích khả năng tư duy sáng tạo của học sinh hay không, tất cả đều quyết định sự phát triển của dạy học sáng tạo môn Nghệ thuật ở tiểu học (Mengyuan Xue, and Yingying Xian, 2023).

Ngoài ra, nguồn lực giảng dạy của nhà trường cũng là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến việc dạy học sáng tạo môn Nghệ thuật. Nếu nhà trường không quan tâm đầu tư các thiết bị dạy học, cơ sở vật chất thiết yếu như phòng học, nhạc cụ, mô hình,... thì việc dạy học sáng tạo môn Nghệ thuật khó có thể thực hiện một cách có hiệu quả (Mengyuan Xue, and Yingying Xian, 2023).

2.3.2. Giáo viên

Trong dạy học sáng tạo, năng lực của giáo viên sự nhận thức, nỗ lực, cố gắng của giáo viên là một trong những yếu tố quyết định hiệu quả của dạy học sáng tạo trong các nhà trường (Jeou-Shyan Horng và cs., 2005; Collins, M. A. và Amabile, T. M., 1999)

Các cuộc điều tra, nghiên cứu liên quan cho thấy, nhận thức dạy học môn Nghệ thuật của nhiều giáo viên ở trường tiểu học đã được cải thiện rất nhiều. Hầu hết giáo viên đều cho rằng việc trau dồi khả năng sáng tạo và nâng cao tư duy sáng tạo của học sinh đối với sự phát triển của học sinh là rất quan trọng. Tuy nhiên, trong thực tế dạy học trên lớp, vẫn có một số giáo viên cho rằng dạy học sáng tạo môn Nghệ thuật tốn nhiều thời gian, dẫn đến giáo viên sẽ không đầu tư nhiều công sức vào việc sáng tạo bài giảng.

Ngoài ra, do quan niệm dạy học truyền thống đã ăn sâu, phần lớn phương pháp dạy học môn Nghệ thuật ở trường tiểu học là đơn lẻ, vẫn sử dụng phương pháp dạy học truyền thống. Không khí lớp học tương đối cứng nhắc, phương pháp dạy học cũ không có lợi cho sự phát triển tư duy sáng tạo của học sinh.

Bên cạnh các yếu tố trên, đặc điểm cá nhân và sự trải nghiệm của người học, công tác quản lý trong nhà trường cũng là những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của dạy học sáng tạo môn Nghệ thuật trong trường tiểu học (Jeou-Shyan Horng và cs., 2005).

2.3.3. Học sinh

Các đặc điểm tính cách cũng được công nhận là những yếu tố quan trọng tác động đến sự phát triển của khả năng sáng tạo (Brás và cs., 2024; Plucker & Makel, 2010). Nghiên cứu đã xác định các đặc điểm tính cách cụ thể liên quan đến khả năng sáng tạo ở học sinh. Ví dụ, Klassen và cộng sự (2011) phát hiện ra rằng sự cởi mở với trải nghiệm và hướng ngoại có mối quan hệ tích cực với khả năng sáng tạo ở người học. Tương tự như vậy, người ta thấy rằng sự phá cách, chấp nhận rủi ro và tính độc lập có liên quan đến khả năng sáng tạo (Ozturk & Ozturk, 2023). Ngoài ra, các đặc điểm tính cách cũng có thể ảnh hưởng đến động lực tham gia vào các hoạt động sáng tạo của cá nhân (Zheng và cs., 2023). Nhìn chung, những phát hiện này làm nổi bật tầm quan trọng của việc xem xét các đặc điểm tính cách khi xem xét sự phát triển khả năng sáng tạo ở học sinh.

2.4. Chiến lược dạy học sáng tạo môn Nghệ thuật ở trường tiểu học

2.4.1. Tạo không khí lớp học thoải mái, kích thích sự hứng thú của học sinh

Môi trường lớp học thoải mái, dân chủ, bình đẳng có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc học tập của học sinh, đặc biệt là trong dạy học sáng tạo môn Nghệ thuật. Trong quá trình dạy học, giáo viên cần cố gắng tạo không khí lớp học thoải mái, vui vẻ cho học sinh, tạo điều kiện cho học sinh học tập thông qua vui chơi.

Ví dụ 1, trong tiết Âm nhạc, khi hướng dẫn học sinh khám phá “âm thanh trong cuộc sống”, giáo viên sử dụng tờ giấy thông thường xung quanh mình, thông qua việc vò, xé giấy và các hành động khác để làm cho tờ giấy phát ra âm thanh khác. Sau đó hỏi: “Có cách nào hoặc hành động nào khác có thể khiến tờ giấy tạo ra nhiều âm thanh khác nhau hơn không?”.

Ví dụ 2, trong tiết Mỹ thuật với chủ đề “Trường em”, có thể tạo hứng thú cho học sinh bằng cách tạo dáng từ những hoạt động vui chơi, tạo tình huống hài hước. Sau đó, cho học sinh quan sát và vẽ lại các dáng người để tạo ngân hàng hình ảnh. Từ ngân hàng hình ảnh, cho các nhóm thảo luận về câu chuyện của nhóm mình. Qua đó định hướng, gợi mở sự sáng tạo của các em qua các câu hỏi:

- Hình ảnh này thể hiện điều gì?
- Các em có thể tìm hình ảnh khác liên quan không?
- Các nhân vật có mối quan hệ như thế nào với nhau?
- Các hoạt động trong tranh là hoạt động gì?...

Việc tạo ra một không khí lớp học thoải mái, dân chủ và kích thích sự hứng thú của học sinh là yếu tố then chốt trong dạy học sáng tạo môn Nghệ thuật. Những phương pháp như sử dụng âm thanh từ vật liệu đơn giản hay khuyến khích học sinh thể hiện sự sáng tạo qua các hoạt động vui chơi không chỉ giúp các em tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên mà còn phát triển khả năng tư duy phân biện và giao tiếp. Thông qua những hoạt động này, học sinh không chỉ được khơi dậy niềm đam mê nghệ thuật mà còn xây dựng được sự tự tin và khả năng hợp tác, từ đó góp phần hình thành những phẩm chất cần thiết cho sự phát triển toàn diện trong tương lai.

2.4.2. Học sinh như chủ thể sáng tạo chủ yếu để phát huy tối đa tính tự chủ của người học

Giáo viên là người tổ chức, thực hiện các hoạt động giáo dục, là người hướng dẫn, lãnh đạo hoạt động học tập của người học, học sinh là chủ thể chủ yếu của hoạt động dạy học trong lớp. Trong dạy học môn nghệ thuật, giáo viên nên chuyển “dạy” thành “chỉ dẫn”, hết sức tôn trọng và tin tưởng học sinh, cố gắng không can thiệp nhiều vào quá trình sáng tạo của học sinh để học sinh thực sự trở thành người làm chủ việc học. Ví dụ, trong

phần dạy “sáng tác lời bài hát”, học sinh được thực hiện viết lời bài hát đơn giản theo nhóm, kể một câu chuyện đơn giản và nhấn mạnh rằng lời bài hát phải có vần điệu. Giáo viên không cần can thiệp quá nhiều để nhóm thảo luận suôn sẻ; còn đối với nhóm không suôn sẻ, giáo viên chỉ cần truyền cảm hứng và hướng dẫn, chẳng hạn như cho học sinh nhớ lại những điều nhỏ nhất trong cuộc sống hàng ngày hoặc những hoạt động trong khuôn viên trường, hướng dẫn học sinh học cách quan sát và suy nghĩ..

2.4.3. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng để làm nền tảng cho học sinh sáng tạo nghệ thuật

Việc có được những kiến thức và kỹ năng âm nhạc, mỹ thuật cơ bản là điều kiện tiên quyết cần thiết để sáng tạo nghệ thuật. Nếu không có nền tảng cơ bản thì việc sáng tạo nghệ thuật khó có thể thực hiện được. Vì vậy, muốn phát huy được hiệu quả của quá trình dạy học sáng tạo ở Tiểu học thì học sinh phải tuân theo quy luật cơ bản nhất của âm nhạc, mỹ thuật. Điều này đòi hỏi học sinh phải nắm vững kiến thức âm nhạc, mỹ thuật cơ bản.

2.4.4. Duy trì sự hứng thú sáng tạo của học sinh nhằm trau dồi tư duy khác biệt

Dạy học sáng tạo nhấn mạnh việc chú ý đến quá trình sáng tạo và trải nghiệm sáng tạo của học sinh. Giáo viên cần quan tâm hơn đến quá trình học tập của học sinh, không ngần ngại khuyến khích, khen ngợi học sinh, trau dồi sự tự tin, động viên các em tiến bộ. Tôn trọng nhân cách học sinh, hướng dẫn học sinh tư duy đa chiều, nhiều chiều hướng và nhiều cấp độ, dám mạnh dạn đặt ra các câu hỏi, thử thách, bứt phá khuôn mẫu tư duy thông thường, đề cao tính phân hóa, linh hoạt trong tư duy.

2.4.5. Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học để phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh

Thường có sự khác biệt giữa cách dạy thực tế và cách dạy định sẵn của giáo viên, giáo viên nên điều chỉnh linh hoạt phương pháp dạy học phù hợp với độ tuổi, tính cách, khả năng nghệ thuật của học sinh và các tình huống khác trong lớp để lớp học luôn diễn ra bình thường. Giáo viên cần thay đổi phương pháp dạy học đơn lẻ và cứng nhắc trong lớp học truyền thống, đồng thời phối hợp các phương pháp giảng dạy khác nhau nhằm tối ưu hoá hiệu quả của quá trình dạy học sáng tạo.

2.4.6. Tăng cường các hoạt động thực tiễn để trau dồi khả năng thực hành sáng tạo

Lý thuyết “học từ làm” do nhà giáo dục người Mỹ John Dewey đề xuất nhấn mạnh rằng học sinh không nên đơn giản “học từ việc nghe” mà đề nghị học sinh nên nuôi dưỡng niềm đam mê “làm”. Âm nhạc, Mỹ thuật là môn học mang tính thực tiễn và việc luyện tập là một phương pháp không thể thiếu để rèn luyện khả năng sáng tạo của học sinh. Giáo viên nên hướng dẫn học sinh thực hiện sáng tạo, sau đó huy động sự tham gia tích cực của học sinh, trau dồi khả năng sáng tạo, phát triển trí tuệ và thúc đẩy sự phát triển khả năng toàn diện của học sinh.

3. KẾT LUẬN

Dạy học sáng tạo môn Nghệ thuật trong trường tiểu học là một cách tiếp cận mạnh mẽ có thể thay đổi trải nghiệm học tập cho cả giáo viên và học sinh. Bất chấp những thách thức, lợi ích của việc giảng dạy sáng tạo là không thể phủ nhận, vì nó thúc khả năng sáng tạo nghệ thuật của học sinh. Nghiên cứu này góp phần nâng cao hiệu quả dạy học môn Nghệ thuật trong trường Tiểu học, đáp ứng mục tiêu của của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mengyuan Xue, and Yingying Xian (2023), *On the creative teaching in primary schoolmusic classroom*, SHS Web of Conferences, Vol 166, pp.1-4, <https://doi.org/10.1051/shsconf/202316601010>.
2. Bereczki, E. O., & Kárpáti, A. (2018), *Teachers' beliefs about creativity and its nurture: A systematic review of the recent research literature*, Educational Research Review, 23, 25-56. <https://doi.org/10.1016/j.edurev.2017.10.003>.
3. Rudowicz, E. (2003), *Creativity and culture: A two way interaction*, Scandinavian Journal of Educational Research, 47(3), pp.273-290. <https://doi.org/10.1080/00313830308602>.
4. Jeou-Shyan Horng, Jon-Chao Hong, Lih-Juan ChanLin, Shih-Hui Chang, Hui-Chuan Chu (2005), *Creative teachers and creative teaching strategies*, International journal of Consomer Studies.
5. Collins, M. A. & Amabile, T. M. (1999), *Motivation and creativity*, Handbook of creativity, United Kingdom: Cambridge University Press.
6. Mukhles M. Al-Ababneh (2020), *The Concept of Creativity: Definitions and Theories*, International Journal of Tourism & Hotel Business Management, 2(1), pp.245-249.
7. Andriopoulos, C.A. (2000), *Mind stretching: A grounded theory for enhancing organizationalcreativity*, Unpublished PhD thesis. University of Strathclyde.
8. Runco, M.R. & Sakamoto, S.O. (1999), *Experimental studies of creativity*, In Sternberg, R.J. (ed.) Handbook of Creativity. Cambridge: Cambridge University Press, pp.35-61.
9. Guilford, J. P. (1950), *Creativity*, The American Psychologist, 5(9), pp.444–454. <https://doi.org/10.1037/h0063487>.
10. Pontis, S., Vásquez, C., & Salerno, G. L. (2024), *Creative quality matters: Teaching early-career scientists to think in multiple directions*, Thinking Skills and Creativity, 51, 101451. <https://doi.org/10.1016/j.tsc.2023.101451>.

11. Amabile, T. M. (1996), *Creativity and innovation in organizations*, Harvard Business School Press.
12. Karunaratne, W., & Calma, A. (2024), *Assessing creative thinking skills in higher education: deficits and improvements*, *Studies in Higher Education*, 49(1), pp.157-177, <https://doi.org/10.1080/03075079.2023.2225532>,
13. Csikszentmihalyi, M. (1996), *Creativity: Flow and the psychology of discovery and invention*, HarperCollins.
14. Toval-Gajardo, M., Larrain, A., & Soto Roy, Á. (2023), *Creating on the brink of the abyss: Toward an understanding of subjective experience in artistic work*, *Journal of Theoretical and Philosophical Psychology*, 43(3), pp.163-177. <https://doi.org/10.1037/teo0000222>.
15. Sternberg, R. J., & Lubart, T. I. (1999), *The concept of creativity: Prospects and paradigms*, In R. J. Sternberg (Ed.), *Handbook of creativity* (pp.3-15), Cambridge University Press.
16. Reiter-Palmon, R., Forthmann, B., & Barbot, B. (2019), *Scoring divergent thinking tests: A review and systematic framework*, *Psychology of Aesthetics, Creativity, and the Arts*, 13(2), pp.144-152. <https://doi.org/10.1037/aca0000227>.
17. Brás, G. R., Daniel, A., & Fernandes, C. (2024), *The effect of proximal personality traits on entrepreneurial intention among higher education students*, *International Journal of Innovation Science*, 16(1), pp.114-137. <https://doi.org/10.1108/IJIS-10-2022-0198>.
18. Plucker, J. A., & Makel, M. C. (2010), *Assessment of creativity*. In J. C. Kaufman & R. J. Sternberg (Eds.), *The Cambridge handbook of creativity* (pp.48-73), Cambridge University Press.
19. Klassen, R. M., Al-Dhafri, S., Hannok, W., & Betts, S. M. (2011), *Investigating pre-service teacher motivation across cultures using the teachers' ten statements test*, *Teaching and Teacher Education*, 27(3), pp.579-588.
20. Ozturk, M. S., & Ozturk, M. U. (2023), *Investigation of the relationship between creative personality traits and internet usage of fine arts faculty students*, *International Journal of Education in Mathematics, Science and Technology*, 12(2), 513–531. <https://doi.org/10.46328/ijemst.3999>.
21. Zheng, Y., Janiszewski, C., & Schreier, M. (2023), *Exploring the Origins of intrinsic motivation*, *Motivation and Emotion*, 47(1), pp.28-45. <https://doi.org/10.1007/s11031-022-09969-8>.
22. Chan, D.W., (2007), *Creative teaching in Hong Kong Schools: Constraints and Challenges*, *Educational Research Journal*, 22(1), p.1-12.
23. Bob Jeffrey & Anna Craft, (2004), *Teaching creatively and teaching for creativity: distinctions and relationships*, *Educational Studies*, 30(1), p.77-87.

CREATIVE TEACHING IN ART EDUCATION AT PRIMARY SCHOOL

Dam Thi Hoa, Nguyen Ngoc Ngan

Abstract: *Creative teaching in Art in Primary School has a positive impact on the development of students' sense of artistic creativity, creative thinking and fostering their creative practice ability. The article focuses on clarifying the content and significance of creative teaching in Art in Primary School, analyzing factors affecting creative teaching and giving suggestions for teaching implementation. The study aims to develop creative potential and enhance students' creativity, hoping to bring a new perspective to related research fields.*

Keywords: *creative teaching, art subjects, primary school, teaching art subject.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 20-01-2025; ngày phản biện đánh giá: 12-02-2025; ngày chấp nhận đăng: 07-3-2025)